

Số: /QĐ-UBND

Krông Nô, ngày tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ hồ sơ đề nghị công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; kết quả thẩm định của Hội đồng Đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật huyện;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 11 xã và 01 thị trấn trên địa bàn huyện Krông Nô đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Phòng Văn hóa và Thông tin công khai Quyết định công nhận danh sách các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên Trang thông tin điện tử huyện trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Trưởng các Phòng, đơn vị: Tư pháp, Nội vụ, Văn hoá và Thông tin, Văn phòng Nông thôn mới huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp (B/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT; PTP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Danh

Phụ lục
DANH SÁCH XÃ, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN
TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2022

TT	Tên xã, thị trấn	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Ghi chú
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
1	Xã Nam Đà	91,5	10	27,5	12	20	22	
2	Xã Năm N'Đir	91	9	28	13	20	21	
3	Xã Năm Nung	90,5	10	26	13,5	17	24	
4	Xã Đắc Drô	90,25	10	26	10,25	20	24	
5	Xã Đắc Nang	85,75	10	24,25	12,5	17	22	
6	Xã Nam Xuân	85,5	10	24	10,5	18	23	
7	Xã Tân Thành	85,25	9	24	14,25	20	18	
8	Xã Đắc Sôr	84,25	10	23,75	10,5	19	21	
9	Xã Quảng Phú	83,5	10	22	13,5	19	19	
10	Xã Đức Xuyên	82	9	24	13,5	17	18,5	
11	Xã Buôn Choah	81,5	10	24	13,5	17	17	
12	Thị trấn Đắc Mâm	92,5	10	29	11,5	20	22	